

Số: 01/BC - Meey Land

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MEEY LAND
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 02462538566 Email: contact@meeyland.com
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: MEY
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản): *Không có*

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQT	19/08/2019	
2	Ông Nguyễn Duy Giao	Thành viên HĐQT	19/08/2019	
3	Ông Nguyễn Duy Long	Thành viên HĐQT	04/11/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông Hoàng Mai Chung	19/19	100%	
2	Ông Nguyễn Duy Giao	19/19	100%	
3	Ông Nguyễn Duy Long	19/19	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành):

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, hoạt động điều hành của các Phó Tổng giám đốc (Ban điều hành) trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã phê duyệt các phương án kinh doanh, phương án đầu tư, phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Định kỳ hàng tháng HĐQT yêu cầu các Phó Tổng giám đốc báo cáo tiến độ thực hiện các nghị quyết của HĐQT, những khó khăn, thuận lợi phát sinh trong công tác điều hành kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban mà trực thuộc Hội đồng quản trị có bộ phận giúp việc là: Văn phòng Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	13/01/2023	01/QĐ-HĐQT	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công nghệ & sản phẩm	100%
2.	16/01/2023	01A/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT quý 4/2022	100%
3.	17/01/2023	02/QĐ-HĐQT	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Marketing & Truyền thông	100%
4.	19/01/2023	03/2023/NQ-HĐQT	Thông qua Báo cáo của Ông Hoàng Mai Chung – Chủ tịch Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Ông Hoàng Mai Chung và Công ty cổ phần tập đoàn Meey Land	100%
			Thông qua hợp đồng vay giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Meey Land với Ông Hoàng Mai Chung	66,67%
5.	15/02/2023		Thông qua Báo cáo của Ông Hoàng Mai Chung – Chủ tịch Hội	100%

		04/2023/NQ-HĐQT	đồng quản trị về các giao dịch giữa Ông Hoàng Mai Chung và Công ty cổ phần tập đoàn Meey Land	
			Thông qua hợp đồng vay giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Meey Land với ông Hoàng Mai Chung	66,67%
6.	08/03/2023	05/2023/NQ-HĐQT	Thông qua Báo cáo của Ông Hoàng Mai Chung - Chủ tịch Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Ông Hoàng Mai Chung và Công ty cổ phần tập đoàn Meey Land	100%
			Thông qua hợp đồng vay giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Meey Land với ông Hoàng Mai Chung	66,67%
7.	13/03/2023	06/2023/NQ-HĐQT	Thông qua việc thành lập văn phòng đại diện Bắc Từ Liêm	100%
8.	13/03/2023	07/2023/NQ-HĐQT	Thông qua việc thành lập văn phòng đại diện Quảng Ninh	100%
9.	28/03/2023	08/2023/NQ-HĐQT	Thông qua việc bán tài sản của Công ty (Meey Map)	100%
10.	31/03/2023	09/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua việc giao nhiệm vụ cho Ông Nguyễn Tiến Lâm	100%
11.	10/04/2023	09A/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT quý 1/2023	100%
12.	12/04/2023	10/2023/NQ-HĐQT	Thông qua Báo cáo của Ông Hoàng Mai Chung - Chủ tịch Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Ông Hoàng Mai Chung và Công ty cổ phần tập đoàn Meey Land	100%
			Thông qua hợp đồng vay giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Meey Land với ông Hoàng Mai Chung	66,67%
13.	08/05/2023	69/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua việc bổ nhiệm ông Bùi Đình Ngọc giữ chức Phó Tổng giám đốc Công nghệ & sản phẩm	100%

14.	08/05/2023	70/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua Quyết định thực hiện tái cơ cấu khối Kinh doanh, Khối Marketing & Truyền thông	100%
15.	19/05/2023	74/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua Quyết định thôi kiêm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám Đốc Marketing & Truyền thông	100%
16.	19/05/2023	75/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Marketing & Truyền thông	100%
17.	01/06/2023	11/2023/NQ-HĐQT	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
18.	14/06/2023	12/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó TGD Công nghệ & Sản phẩm	100%
19.	30/06/2023	13/2023/QĐ-HĐQT	Thông qua việc Bổ nhiệm Quyền PTGD Khối Công nghệ và Sản phẩm	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Minh Gấm	Trưởng BKS	09/09/2019	Đại học
2	Ông Trần Quang Hưng	Thành viên BKS	09/09/2019	Thạc sỹ
3	Ông Trịnh Đình Điệp	Thành viên BKS	29/7/2021	Đại học

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Minh Gấm	1/1	100%	100%	
2	Ông Trần Quang Hưng	1/1	100%	100%	
3	Ông Trịnh Đình Điệp	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành) và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát đã kiểm soát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc; kiểm soát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ tài chính. Giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành) và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng việc điều hành kinh doanh, hạch toán, những phát sinh trong quá trình hoạt động và có biện pháp khắc phục kịp thời để kinh doanh mang lại hiệu quả.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Chu Quang Tú	19/06/1988	Đại học	Bổ nhiệm ngày 14/11/2022 Miễn nhiệm ngày 13/01/2023
2.	Nguyễn Đức Tài	02/06/1991	Thạc sĩ	Bổ nhiệm ngày 14/11/2022
3.	Hoàng Thị Hải	20/05/1984	Thạc sĩ	Bổ nhiệm ngày 05/12/2022 Miễn nhiệm ngày 17/01/2023
4.	Nguyễn Tiến Lâm	02/02/1981	Đại học	Bổ nhiệm ngày 01/02/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thái Quỳnh Anh	11/7/1976	Đại học	Bổ nhiệm ngày 15/06/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Thành viên Hội đồng quản trị và Kế toán trưởng đã hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị công ty từ ngày 27/08/2022 đến ngày 28/08/2022 do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán - Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức và được cấp chứng chỉ chứng nhận hoàn thành khóa học.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hoàng Mai Chung		Chủ tịch HĐQT	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	15/08/2019			Chủ tịch HĐQT
1.1	Hoàng Mai Đà			CMND số 010090785	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.2	Nguyễn Thị Đỗ			CMND số 011054244	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
1.3	Bach Thị Mỹ Liên			Hộ chiếu số: B3633451	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
1.4	Hoàng Hưng Đạt				Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					Đa, Thành phố Hà Nội				
1.5	Hoàng Mai Mỹ Anh				Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội				
2	Nguyễn Duy Long			CCCD số 001095000608 cấp ngày 24/03/2020 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 29 ngách 15 ngõ Thố Quan, phường Thố Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội				Thành viên HĐQT
2.1	Nguyễn Duy Lương			CMND số 010220579	Số 29 ngách 15 ngõ Thố				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội				
2.2	Phạm Thị Nhài			CMND số 036163000016	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội				
2.3	Nguyễn Thị Quỳnh Phương			CMND số 013135311	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Nguyễn Duy Giao			CMND số 018430550 cấp ngày 26/05/2011 tại Công an thành phố Hà Nội	Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				Thành viên HĐQT
3.1	Nguyễn Duy Biền				Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa				
3.2	Ngô Thị Hồng				Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Vũ Minh Hằng			CMND số 011830875	Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
3.4	Nguyễn Khánh Liên Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
3.5	Nguyễn Khánh Minh Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2,				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
3.6	Nguyễn Vũ Nam Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội				
4	Nguyễn Thị Minh Gấm			CMND số 034158001454 cấp ngày 22/06/2015 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN				Trưởng BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.1	Nguyễn Ngọc Ký			CMND số 001053000891	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN				
4.2	Nguyễn Ngọc Tuấn			CMND số 012391528	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN				
4.3	Nguyễn Anh Tú			CCCD số 001088020659	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN				
4.4	Phạm Thị Lan			CCCD số 034136000893	Địa chỉ: Thôn 1, Đại Lai, Phú Xuân, Tỉnh Thái Bình				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.5	Nguyễn Thị Kim Nhung			CMND số 034174000675	Ngõ 7, Thái Thịnh, tổ 6B, Ngã Tư sở, Đống Đa, Hà Nội				
4.6	Nguyễn Thị Thu			CMND số 011745257	Số 48 Ngõ 93, khu tập thể Bộ Công An, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, HN				
4.7	Nguyễn Thị Toan			CMND số 017406110	Khu 3 thị trấn Trôi, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Trần Quang Hưng			CCCD số 001087028833 cấp ngày 03/04/2019 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Ngõ 97 Văn Cao Ba Đình, Hà Nội				Thành viên BKS
5.1	Hoàng Thị Lan Hương			CCCD số 0361900000217	Ngõ 97 Văn Cao, Ba Đình, Hà Nội				
5.2	Trần Hoàng Ngọc Anh				Ngõ 97 Văn Cao, Ba Đình, Hà Nội				
5.3	Trần Quang Thịnh			CMND số 011362540	Xuân Dục, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.4	Chu Thị Hảo			CMND số 011456489	Xuân Dục, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội				
6	Nguyễn Thái Quỳnh Anh			CMND số 011841148 cấp ngày 01/02/2012 tại: Công an thành phố Hà Nội	Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, Hà Nội				Kế toán trưởng
6.1	Nguyễn Thành Vinh			CMND số 010297030 cấp ngày 26/03/2012 tại Công an thành phố Hà Nội	133 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, HN				
6.2	Nguyễn Đức Mạnh			CMND số 001200016491 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục CSDKQL cư	Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, HN				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				trú và QLQG về dân cư					
6.3	Nguyễn Minh Châu				Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, HN				
6.4	Bùi Thị Diễm			CMND số 025150000020 cấp ngày 22/08/2014 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	110 Hoàng Hoa Thám Thụy Khuê, Tây Hồ, HN				
6.5	Nguyễn Thái Sơn			CMND số 001181003486 cấp ngày 27/08/2014 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	110 Hoàng Hoa Thám Thụy Khuê, Tây Hồ, HN				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.6	Lê Thị Kim Oanh			CMND số 001181003486 cấp ngày 27/08/2014 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	110 Hoàng Hoa Thám Thủy Khuê, Tây Hồ, HN				
6.7	Nguyễn Thái Quỳnh Nga			CMND số 001178005980 cấp ngày 31/08/2015 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	P504B nhà 6, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội				
6.8	Phùng Thế Phương			CMND số 025074000112 cấp ngày 31/08/2015 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	P504B nhà 6, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Trình Đình Điệp		Kiểm soát viên	CMND số 037085002142 cấp ngày 17/02/2017 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quảng Tân, Quảng Xương, Thanh Hóa	29/07/2021			Thành viên BKS
7.1	Lê Thị Phụng			CMND số 173816183 cấp ngày 09/04/2009 tại: Công an tỉnh Thanh Hóa	Nhà 508 Tập thể 435A Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội				
7.2	Nguyễn Thị Xuân			CMND số: 025123456 cấp ngày 11/05/2016	Quảng Tân, Quảng Xương, Thanh Hóa				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.3	Trịnh Thanh Bình				435A Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội				
7.4	Trịnh Thị Lệ Thu								
7.5	Trịnh Thị Mỹ			CMND số: 020123456 cấp ngày 11/02/2011					
7.6	Trịnh Thị Diệu								
8	Hoàng Thị Hải		Phó Tổng Giám đốc Marketing &	CCCD số: 038184011446 cấp ngày 21/6/2021	Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	05/12/2022	17/01/2023		Phó Tổng Giám đốc Marketing &

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			Truyền thông						Truyền thông
8.1	Hoàng Trọng Tuất				Berlin - Đức				
8.2	Hoàng Thị Hiền			CCCD số: 038159000391 cấp ngày 13/4/2021	Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội				
8.3	Hoàng Lâm				Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội				
8.4	Hoàng Trọng Bách				Berlin, Đức				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Nguyễn Đức Tài		Giám đốc Tài Chính	CCCD số: 038091005709 ngày cấp: 10/04/2017 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá	14/11/2022			Giám đốc Tài chính
9.1	Nguyễn Văn Quy			CMND số 170208506 cấp ngày 01/10/2008 tại Công an tỉnh Thanh Hoá	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá				
9.2	Nguyễn Thị Xuân			CMND số: 171349827 cấp ngày 01/10/2008 tại Công an tỉnh Thanh Hoá	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.3	Nguyễn Thị Phương			CCCD số: 038195008845 cấp ngày 10/01/2020	Số 36/52, Lê Quang Đạo, Nam Từ Liêm, Hà Nội				
9.4	Nguyễn Bách Khoa			CMND số 013648959 cấp ngày 29/11/2013 tại Công an thành phố Hà Nội	01, ngõ 119/38/32, P Cổ Nhuế 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội				
9.5	Lê Thị Hải Hà			CMND số: 173173578 cấp ngày 19/08/2021	Số 01, ngõ 119/38/32, P Cổ Nhuế 2, Q Nam Từ Liêm, Hà Nội				
9.6	Nguyễn Văn Hiến			CCCD số: 03806200399	Tân Lập, Quảng Tiến,				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				cấp ngày 15/12/2021	Sầm Sơn, Thanh Hoá				
9.7	Lường Thị Hòa			CCCD số: 038165015507 cấp ngày 26/01/2022					
9.8	Nguyễn Tuấn Hưng			CCCD số: 038202016203 cấp ngày 24/10/2019	Tân Lập, Quảng Tiến, Sầm Sơn, Thanh Hoá				
10	Chu Quang Tú		Phó Tổng Giám đốc khối Công nghệ & Sản phẩm	CMND số: 121567373 cấp ngày 21/11/2019 tại Công an tỉnh Bắc Giang	Amber Riverside, Ngõ 622 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	14/11/2022	13/01/2023		Phó Tổng Giám đốc khối Công nghệ & Sản phẩm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.1	Phan Mỹ Linh								
10.2	Phan Thị Vinh								
10.3	Chu Thế Hùng								
10.4	Chu Quang Tuấn								
10.5	Phạm Thị Nhung								
10.6	Phan Ngọc Diệp								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.7	Lê Thị Tú								
10.8	Chu Linh Khánh								
10.9	Chu Linh Tuệ Khanh								
10.10	Chu Quang Kiệt								
11	Nguyễn Tiến Lâm		Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh		Số 321A Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	01/02/2023			Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.1	Lê Thị Hoài								
11.2	Nguyễn Lê Ngân Khánh								
11.3	Nguyễn Văn Quỳnh								

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	08/04/2022 15/04/2022 18/04/2022 19/04/2022	05/2022/NQ-HĐQT	5.500.000.000 đồng	
2	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	26/04/2022 29/04/2022 29/04/2022 05/05/2022 06/05/2022 09/05/2022	08/2022/NQ-HĐQT	14.500.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10/05/2022 12/05/2022 16/05/2022 17/05/2022 20/05/2022 20/05/2022 24/05/2022 27/05/2022 07/06/2022	09/2022/NQ-HĐQT	15.000.000.000 đồng	
4	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	08/06/2022 09/06/2022 09/06/2022 13/06/2022 14/06/2022 16/06/2022 20/06/2022 27/06/2022	11/2022/NQ-HĐQT	16.500.000.000 đồng	
5	Ông Hoàng	Chủ tịch	CCCD số 001076003734 cấp ngày	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn	05/07/2022 06/07/2022 07/07/2022	18/2022/NQ-HĐQT	15.500.000.000 đồng	



ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Mai Chung	HĐQ T	16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	08/07/2022 13/07/2022 13/07/2022 14/07/2022			
6	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	15/07/2022 19/07/2022 20/07/2022 21/07/2022 02/08/2022 05/08/2022	21/2022/NQ-HĐQT	13.000.000.000 đồng	
7	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	09/08/2022 10/08/2022 15/08/2022 16/08/2022 18/08/2022 23/08/2022 26/08/2022	22/2022/NQ-HĐQT	16.500.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			chính về trật tự xã hội					
8	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	30/08/2022 31/08/2022 06/09/2022 07/09/2022 08/09/2022	29/2022/NQ-HĐQT	14.000.000.000 đồng	
9	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	09/09/2022 13/09/2022 16/09/2022 20/09/2022 23/09/2022 26/09/2022 30/09/2022 04/10/2022 07/10/2022 08/10/2022	30/2022/NQ-HĐQT	16.300.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
10	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10/10/2022 11/10/2022 13/10/2022 14/10/2022 18/10/2022 21/10/2022 26/10/2022 02/11/2022 04/11/2022	33/2022/NQ-HĐQT	14.700.000.000 đồng	
11	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	07/11/2022 09/11/2022 10/11/2022 11/11/2022 15/11/2022	37/2022/NQ-HĐQT	16.000.000.000 đồng	
12	Ông Hoàng	Chủ tịch	CCCD số 001076003734 cấp ngày	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn	17/11/2022 18/11/2022 22/11/2022	36/2022/NQ-HĐQT	15.500.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Mai Chung	HĐQT	16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	25/11/2022 29/11/2022 06/12/2022			
13	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQT	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	09/12/2022 10/12/2022 10/12/2022 14/12/2022 16/12/2022 20/12/2022 26/12/2022 28/12/2022	39/2022/NQ-HĐQT	17.000.000.000 đồng	
14	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQT	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	30/12/2022 03/01/2023 05/01/2023 09/01/2023 10/01/2023 10/01/2023 11/01/2023 13/01/2023	42/2022/NQ-HĐQT	17.360.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			chính về trật tự xã hội		17/01/2023 17/01/2023 18/01/2023 18/01/2023 18/01/2023			
15	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	19/01/2023 19/01/2023 31/01/2023 04/02/2023 06/02/2023 07/02/2023 08/02/2023 10/02/2023 10/02/2023	03/2023/NQ-HĐQT	14.500.000.000 đồng	
16	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống	15/02/2023 17/02/2023 17/02/2023 21/02/2023 24/02/2023 01/03/2023 02/03/2023	04/2023/NQ-HĐQT	15.100.000.000 đồng	

ST T	Tên tổ chức/c á nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			chính về trật tự xã hội	Đa, thành phố Hà Nội	03/03/2023 07/03/2023			
17	Ông Hoàng Mai Chung	Chủ tịch HĐQ T	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61, Tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	09/03/2023 10/03/2023 14/03/2023 17/03/2023 21/03/2023 24/03/2023 27/03/2023 28/03/2023 29/03/2023 30/03/2023	05/2023/NQ-HĐQT	11.800.000.000 đồng	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hoàng Mai Chung		Chủ tịch HĐQT	CCCD số 001076003734 cấp ngày 16/08/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	2.385.000	79,5%	
1.1	Hoàng Mai Đă			CMND số 010090785	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
1.2	Nguyễn Thị Đỗ			CMND số 011054244	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
1.3	Bạch Thị Mỹ Liên			Hộ chiếu số: B3633451	Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
1.4	Hoàng Hưng Đạt				Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội			

1.5	Hoàng Mai Mỹ Anh				Số 61 tổ 59 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội			
2	Nguyễn Duy Long			CCCD số 001095000608 cấp ngày 24/03/2020 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội	100	0,0033%	
2.1	Nguyễn Duy Lương			CMND số 010220579	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội			
2.2	Phạm Thị Nhài			CMND số 036163000016	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội			
2.3	Nguyễn Thị Quỳnh Phương			CMND số 013135311	Số 29 ngách 15 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội			
3	Nguyễn Duy Giao			CMND số 018430550 cấp ngày 26/05/2011 tại Công an thành phố Hà Nội	Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	135.000	4,5%	
3.1	Nguyễn Duy Biên				Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa			

3.2	Ngô Thị Hồng				Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa			
3.3	Vũ Minh Hằng			CMND số 011830875	Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
3.4	Nguyễn Khánh Liên Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
3.5	Nguyễn Khánh Minh Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
3.6	Nguyễn Vũ Nam Anh				Số 86 ngách 26 ngõ Thái Thịnh 2, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội			
4	Nguyễn Thị Minh Gấm			CMND số 034158001454 cấp ngày 22/06/2015 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN	100	0,0033%	
4.1	Nguyễn Ngọc Ký			CMND số 001053000891	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN			
4.2	Nguyễn Ngọc Tuấn			CMND số 012391528	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy - TP HN			

4.3	Nguyễn Anh Tú			CCCD số 001088020659	Tổ 15, Phường Quan hoa, Cầu Giấy -TP HN			
4.4	Phạm Thị Lan			CCCD số 034136000893	Địa chỉ: Thôn 1Đại lai, Phú xuân, Tỉnh Thái Bình			
4.5	Nguyễn Thị Kim Nhung			CMND số 034174000675	Ngõ 7, Thái Thịnh, tổ 6B, Ngã Tư sở, Đống đa, Hà Nội			
4.6	Nguyễn Thị Thu			CMND số 011745257	số 48 Ngõ 93, khu tập thể Bộ Công An, phường Phúc xá, quận Ba Đình, HN			
4.7	Nguyễn thị Toan			CMND số 017406110	Khu 3 thị trấn Trạm trôi. Huyện Hoài đức, TP Hà Nội			
5	Trần Quang Hưng			CCCD số 001087028833 cấp ngày 03/04/2019 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Ngõ 97 Văn Cao Ba Đình Hà Nội	175.300	5,84%	
5.1	Hoàng Thị Lan Hương			CCCD số 036190000217	Ngõ 97 Văn Cao Ba Đình Hà Nội			
5.2	Trần Hoàng Ngọc Anh				Ngõ 97 Văn Cao Ba Đình Hà Nội			
5.3	Trần Quang Thịnh			CMND số 011362540	Xuân Dục, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội			

5.4	Chu Thị Hảo			CMND số 011456489	Xuân Dục, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội			
6	Nguyễn Thái Quỳnh Anh			CMND số 011841148 cấp ngày 01/02/2012 tại: Công an thành phố Hà Nội	Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, Hà Nội	100	0,0033%	
6.1	Nguyễn Thành Vinh			CMND số 010297030 cấp ngày 26/03/2012 tại Công an thành phố Hà Nội	133 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, HN			
6.2	Nguyễn Đức Mạnh			CMND số 001200016491 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, HN			
6.3	Nguyễn Minh Châu				Số 8 ngõ Hoà Bình, Đống Đa, HN			
6.4	Bùi Thị Diện			CMND số 025150000020 cấp ngày 22/08/2014 tại Cục CSDKQL cư trú và QLQG về dân cư	110 Hoàng Hoa Thám Thụy Khuê, Tây Hồ, HN			
6.5	Nguyễn Thái Sơn			CMND số 001181003486 cấp ngày 27/08/2014 tại Cục	110 Hoàng Hoa Thám Thụy Khuê, Tây Hồ, HN			

7.3	Trịnh Thanh Bình				435A Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội				
7.4	Trịnh Thị Lệ Thu								
7.5	Trịnh Thị Mỹ				CMND số: 020123456 cấp ngày 11/02/2011				
7.6	Trịnh Thị Diệu								
8	Hoàng Thị Hải			Phó Tổng Giám đốc Marketing & Truyền thông	CCCD số: 038184011446 cấp ngày 21/6/2021	Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
8.1	Hoàng Trọng Tuất					Berlin - Đức			
8.2	Hoàng Thị Hiền				CCCD số: 038159000391 cấp ngày 13/4/2021	Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
8.3	Hoàng Lâm					Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
8.4	Hoàng Trọng Bách					Berlin, Đức			

9	Nguyễn Đức Tài		Giám đốc Tài Chính	CCCD số: 038091005709 ngày cấp: 10/04/2017 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá			
9.1	Nguyễn Văn Quy			CMND số 170208506 cấp ngày 01/10/2008 tại Công an tỉnh Thanh Hoá	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá			
9.2	Nguyễn Thị Xuân			CMND số: 171349827 cấp ngày 01/10/2008 tại Công an tỉnh Thanh Hoá	Hoa Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hoá			
9.3	Nguyễn Thị Phương			CCCD số: 038195008845 cấp ngày 10/01/2020	Số 36/52, Lê Quang Đạo, Nam Từ Liêm, Hà Nội			
9.4	Nguyễn Bách Khoa			CMND số 013648959 cấp ngày 29/11/2013 tại Công an thành phố Hà Nội	01, ngõ 119/38/32, P Cổ Nhuế 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội			
9.5	Lê Thị Hải Hà			CMND số: 173173578 cấp ngày 19/08/2021	Số 01, ngõ 119/38/32, P Cổ Nhuế 2, Q Nam Từ Liêm, Hà Nội			
9.6	Nguyễn Văn Hiến			CCCD số: 03806200399 cấp ngày 15/12/2021	Tân Lập, Quảng Tiến, Sầm Sơn, Thanh Hoá			

9.7	Lường Thị Hòa			CCCD số: 038165015507 cấp ngày 26/01/2022					
9.8	Nguyễn Tuấn Hưng			CCCD số: 038202016203 cấp ngày 24/10/2019			Tân Lập, Quảng Tiến, Sầm Sơn, Thanh Hoá		
10	Chu Quang Tú			CMND số: 121567373 cấp ngày 21/11/2019 tại Công an tỉnh Bắc Giang	Phó Tổng Giám đốc khối Công nghệ & Sản phẩm		Amber Riverside, Ngõ 622 Minh Khai, Hai Bà Trung, Hà Nội		
10.1	Phan Mỹ Linh								
10.2	Phan Thị Vinh								
10.3	Chu Thế Hùng								
10.4	Chu Quang Tuấn								
10.5	Phạm Thị Nhung								

10.6	Phan Ngọc Diệp								
10.7	Lê Thị Tú								
10.8	Chu Linh Khánh								
10.9	Chu Linh Tuệ Khánh								
10.10	Chu Quang Kiệt								
11	Nguyễn Tiến Lâm		Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	CCCD số:001081008918 cấp ngày 01/03/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 321A Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội				
11.1	Lê Thị Hoài								
11.2	Nguyễn Lê Ngân Khánh								
11.3	Nguyễn Văn Quỳnh								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: HCNS./

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HOANG MAI CHUNG

MEELYLAND